

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 33/2025/DS-ST

Ngày: 29-4-2025

V/v: “Tranh chấp
hợp đồng tín dụng”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Thảo Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bính

2. Bà Lê Thị Kiều Thu

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Ngọc Anh Tú - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa:* Bà Trương Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 458/2024/TLST-DS ngày 06 tháng 11 năm 2024 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2025/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 3 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số: 156/2025/QĐST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà H, số C X, phường Q, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Quang T, chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình A, chức vụ: Giám đốc TT QL & THN (Quyết định số 846/2023/V1/UQ-QL&THN ngày 14/12/2023).

Ông Nguyễn Đình A ủy quyền lại cho ông Nguyễn Thanh T1 và ông Nguyễn Duy N tham gia tố tụng (Theo Giấy ủy quyền số 647/24/V1/UQ-QL&THN ngày 16/9/2024 và Giấy ủy quyền số 612/25/V1/UQ-QL&THN ngày 21/4/2025).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Duy K, sinh năm 1976

Địa chỉ: Số K L, tổ M, khu phố D, phường W, thành phố P1, tỉnh Bình Thuận.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Kim P, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số K L, tổ M, khu phố D, phường W, thành phố P1, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa, có mặt người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh T1 và ông Nguyễn Duy N, vắng mặt bị đơn ông Nguyễn Duy K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Kim P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15/8/2024, bản tự khai, và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh T1 trình bày:

Ngày 29/6/2023, ông Nguyễn Duy K đã ký với Ngân hàng TMCP V (gọi tắt là V1) Hợp đồng tín dụng từng lần KHCN số 0352300020300 ngày 29/6/2023, chi tiết như sau:

- Số tiền vay: 3.000.000.000 đồng
- Mục đích vay: Vay tiêu dùng phục vụ nhu cầu đời sống
- Thời hạn vay: 240 tháng
- Lãi suất vay được quy định cụ thể trên từng Giấy nhận nợ
- Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn

V1 đã giải ngân cho ông Nguyễn Duy K số tiền 3.000.000.000 đồng.

Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 135, tờ bản đồ số 21, diện tích 299,4m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 375874 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Thuận cấp ngày 28/02/2018 đứng tên bà Lê Thị Minh S, đã được cập nhật biến động sang tên ông Nguyễn Duy K.

Bà Nguyễn Thị Kim P ký cam kết trong trường hợp ông Nguyễn Duy K không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì bà P đồng ý thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho ông K.

Từ ngày 15/5/2024, ông K không trả nợ đầy đủ, đúng hạn cho V1, do đó vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận.

V1 yêu cầu ông Nguyễn Duy K trả số tiền nợ gốc 3.000.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 346.110.081 đồng, lãi phạt chậm trả tính đến ngày 29/4/2025 là 15.259.919 đồng, lãi phạt chậm gốc tính đến ngày 29/4/2025 là 9.956.616 đồng, tổng cộng 3.371.326.616 đồng và tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày 30/4/2025 cho đến khi trả hết nợ vay.

Trường hợp ông Nguyễn Duy K không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì bà Nguyễn Kim P phải có trách nhiệm liên đới thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Trong trường hợp ông Nguyễn Duy K, bà Nguyễn Kim P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đầy đủ, Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân

sự xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ, tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 135, tờ bản đồ số 21, diện tích 299,4m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 375874 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Thuận cấp ngày 28/02/2018 đứng tên bà Lê Thị Minh S, đã được cập nhật biến động sang tên ông Nguyễn Duy K.

Trường hợp số tiền thu được từ tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết nợ tại V1 thì ông Nguyễn Duy K, bà Nguyễn Kim P vẫn phải tiếp tục trả hết số nợ cho V1.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ, đầy đủ các văn bản tố tụng cho bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có văn bản trình bày ý kiến, không đến Tòa án tham gia phiên hòa giải, nên không thể tiến hành hòa giải vụ án. Do đó, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết có quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình được Bộ luật Tố tụng dân sự quy định;

- Về nội dung vụ án: Qua xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán toàn bộ số tiền gốc và lãi cho nguyên đơn theo các văn bản đã ký kết. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Xét thấy nguyên đơn Ngân hàng TMCP V yêu cầu Tòa án buộc bị đơn ông Nguyễn Duy K phải trả số tiền vay theo hợp đồng tín dụng đã ký kết, nên xác định đây là vụ án “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Bị đơn có địa chỉ tại khu phố D, phường W, thành phố P1, tỉnh Bình Thuận. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và tại phiên tòa: Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo đúng quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về yêu cầu thanh toán số tiền gốc và lãi, phí của hợp đồng tín dụng, xét thấy:

Xét thấy Hợp đồng tín dụng từng lần khách hàng cá nhân số 0352300020300 ngày 29/6/2023 thể hiện thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, hình thức và nội dung không trái với quy định của pháp luật, nên có hiệu lực từ thời điểm các bên giao kết hợp đồng theo quy định tại Điều 385, Điều 401 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, ông Nguyễn Duy K vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Duy K trả số tiền nợ gốc 3.000.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 346.110.081 đồng, lãi phạt chậm trả tính đến ngày 29/4/2025 là 15.259.919 đồng, lãi phạt chậm gốc tính đến ngày 29/4/2025 là 9.956.616 đồng, tổng cộng 3.371.326.616 đồng và tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày 30/4/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng từng lần khách hàng cá nhân số 0352300020300 ngày 29/6/2023, Giấy nhận nợ số 0352300020300 ngày 29/6/2023 là có cơ sở và phù hợp với quy định tại Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, nên có căn cứ chấp nhận.

Bà Nguyễn Kim P ký kết Văn bản cam kết đồng trả nợ ngày 29/6/2023, nội dung chịu trách nhiệm liên đới trả nợ đối với khoản vay của bên vay là ông Nguyễn Duy K tại V1 phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 0352300020300 ngày 29/6/2023. Do đó, trường hợp ông Nguyễn Duy K không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì bà Nguyễn Kim P phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho ông K.

[2.2] Về yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp, xét thấy:

Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 135, tờ bản đồ số 21, diện tích 299,4m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 375874 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Thuận cấp ngày 28/02/2018 đứng tên bà Lê Thị Minh S, đã được cập nhật biến động sang tên ông Nguyễn Duy K. Tài sản trên đã được đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Phan Thiết theo Phiếu yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất ngày 10/01/2022. Các bên cũng đã ký kết Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0352200000800 ngày 10/01/2022, nội dung thế chấp quyền sử dụng đất như trên để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ bao gồm nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn, phí, các khoản phải trả khác theo các thỏa thuận được xác lập trước, trong và sau ngày ký Hợp đồng này. Hợp

đồng thế chấp quyền sử dụng đất được công chứng tại Văn phòng Công chứng Trương Văn C.

Hội đồng xét xử xét thấy tài sản thế chấp đã được đăng ký thế chấp và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất hợp lệ về nội dung, hình thức nên Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0352200000800 ngày 10/01/2022 phát sinh hiệu lực. Do đó trong trường hợp ông Nguyễn Duy K và bà Nguyễn Kim P không trả được nợ, Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0352200000800 ngày 10/01/2022, tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 135, tờ bản đồ số 21, diện tích 299,4m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 375874 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Thuận cấp ngày 28/02/2018 đứng tên bà Lê Thị Minh S, đã được cập nhật biến động sang tên ông Nguyễn Duy K và tài sản gắn liền với đất.

[3] Về án phí và chi phí tố tụng: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

[4] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 262, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 385, Điều 401, Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V.

Buộc ông Nguyễn Duy K trả số tiền nợ gốc 3.000.000.000 đồng (ba tỷ đồng), nợ lãi trong hạn là 346.110.081 đồng (ba trăm bốn mươi sáu triệu một trăm mười ngàn không trăm tám mươi một đồng), lãi phạt chậm trả tính đến ngày 29/4/2025 là 15.259.919 đồng (mười lăm triệu hai trăm năm mươi chín ngàn chín trăm mười chín đồng), lãi phạt chậm gốc tính đến ngày 29/4/2025 là 9.956.616 đồng (chín triệu chín trăm năm mươi sáu ngàn sáu trăm mười sáu đồng), tổng cộng 3.371.326.616 đồng (ba tỷ ba trăm bảy mươi một triệu ba trăm hai mươi sáu ngàn sáu trăm mười sáu đồng).

Ông Nguyễn Duy K phải tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày 30/4/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo thỏa thuận tại Hợp

đồng tín dụng từng lần khách hàng cá nhân số 0352300020300 ngày 29/6/2023, Giấy nhận nợ số 0352300020300 ngày 29/6/2023.

Trường hợp ông Nguyễn Duy K không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì bà Nguyễn Kim P phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho ông K.

Trong trường hợp ông Nguyễn Duy K, bà Nguyễn Kim P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đầy đủ, Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ, tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 135, tờ bản đồ số 21, diện tích 299,4m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM 375874 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Thuận cấp ngày 28/02/2018 đứng tên bà Lê Thị Minh S, đã được cập nhật biến động sang tên ông Nguyễn Duy K.

Trường hợp số tiền thu được từ tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết nợ tại V1 thì ông Nguyễn Duy K, bà Nguyễn Kim P vẫn phải tiếp tục trả hết số nợ cho V1.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Duy K phải chịu 99.426.532 đồng (chín mươi chín triệu bốn trăm hai mươi sáu ngàn năm trăm ba mươi hai đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí 46.846.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002288 ngày 04/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết.

3. Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Duy K phải chịu 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Ông Nguyễn Duy K có nghĩa vụ hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ do Ngân hàng TMCP V đã nộp tạm ứng.

4. Về quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/4/2025). Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Phan Thiết;
- Chi cục THADS TP. Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Lê Thảo Nguyên

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Phan Thiết;
- Chi cục THADS TP. Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Lê Thảo Nguyên

